

Số: 09/2020/QĐST-KDTM

Hải An, ngày 14 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 17/2020/TLST-KDTM ngày 07 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BV; địa chỉ trụ sở: Số 412 NTMK, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang Tr - chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Hải B - chức vụ: Cán bộ Ngân hàng (giấy ủy quyền số 206/2020/UQ-TTQL&THN ngày 01/6/2020 của Phó Giám đốc Trung tâm quản lý nợ và thu hồi nợ Ngân hàng TMCP BV).

- Bị đơn: Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu NT(gọi tắt là Công ty Như Thành); địa chỉ trụ sở: Số 8/299 BTTN, phường ĐH1, quận HA, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đại DG – chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Đại DG và bà Nguyễn Tuyết M; nơi cư trú: Số 8/299 BTTN, phường ĐH1, quận HA, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn và phạt chậm trả đối với Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0707/04418/HMTĐC-PN ngày 14/6/2018, thỏa thuận sửa đổi bổ sung số 01/0707/04418/TTSDBD/HĐTD ngày 17/7/2018 ký kết giữa Ngân hàng TMCP BV với Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Như Thành:

Tạm tính đến ngày đến ngày 04/5/2020, công ty NT còn nợ Ngân hàng số tiền: 3.588.419.155 đồng (Ba tỷ năm trăm tám mươi tám triệu bốn trăm mười chín nghìn một trăm năm mươi lăm đồng); trong đó:

- Nợ gốc: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng);
- Nợ lãi trong hạn: 18.147.945 đồng (Mười tám triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng);
- Nợ lãi quá hạn: 568.257.534 đồng (Năm trăm sáu mươi tám triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi tư đồng);
- Phạt chậm trả lãi: 2.013.676 đồng (Hai triệu không trăm mười ba nghìn sáu trăm bảy mươi sáu đồng).

Và lãi phát sinh trên số dư nợ gốc theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng; thỏa thuận sửa đổi, bổ sung kể từ ngày 05/5/2020 đến khi công ty N Hoàn tất nghĩa vụ thanh toán.

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Chậm nhất đến ngày 31/12/2020, Công ty NT có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi tạm tính đến ngày 04/5/2020: 3.588.419.155 đồng (Ba tỷ năm trăm tám mươi tám triệu bốn trăm mười chín nghìn một trăm năm mươi lăm đồng); trong đó: Nợ gốc: 3.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 18.147.945 đồng và nợ lãi quá hạn: 568.257.534 đồng; phạt chậm trả lãi: 2.013.676 đồng và toàn bộ lãi phát sinh trên số dư nợ gốc thực tế theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, thỏa thuận sửa đổi, bổ sung kể từ thời điểm ngày 05/5/2020 đến khi bị đơn hoàn tất nghĩa vụ thanh toán.

2.3. Đối với tài sản bảo đảm:

Trường hợp bị đơn thanh toán không đầy đủ hoặc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo cam kết giữa các bên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với diện tích 184,9m² tại thửa số 01/142, tờ bản đồ số 02 tại phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lê Đại DG theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 287718 do UBND quận Hải An cấp ngày 18/6/2004 cho ông Lê Đại DG theo Hợp đồng thế chấp công chứng số 6215/HĐTC/2018 ngày 15/6/2018.

- Xe ô tô con 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu Mercedes Benz, số loại GLE 400 4 Matic, màu nâu, sản xuất năm 2016, xuất xứ Mỹ, số khung 60561A846704, số máy 682130471080, BKS: 15A-307.89 đứng tên ông Lê Đại DG theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 044229 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/01/2017 theo Hợp đồng thế chấp công chứng số 7569/HĐTC/2018 ngày 17/7/2018.

Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho khoản vay, Công ty NTCó nghĩa vụ tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng. Nếu tài sản bảo đảm thừa thanh toán nghĩa vụ trả nợ của công ty đối với Ngân hàng thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại số tiền thừa cho ông Lê Đại DG và bà Nguyễn Tuyết M.

Trong thời gian chưa trả được nợ thì ông Lê Đại DG và bà Nguyễn Tuyết M có nghĩa vụ giữ gìn tài sản đảm bảo nguyên trạng như quy định tại Hợp đồng thế chấp đã ký với Ngân hàng. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi khi Ngân hàng thực hiện kiểm tra tài sản bảo đảm.

2.4. Về án phí:

- Bị đơn phải chịu toàn bộ số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 51.884.192 đồng, làm tròn: 51.884.000 đồng (*Năm mươi một triệu tám trăm tám mươi tư nghìn đồng*).

- Trả lại Ngân hàng TMCP BV số tiền 51.884.000 đồng (*Năm mươi một triệu tám trăm tám mươi tư nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005715 ngày 07/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng